

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 255/2004/QĐ-UB

TP. Cần Thơ, ngày 29 tháng 6 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/V BAN HÀNH QUY ĐỊNH NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỞNG  
ẤP, TRƯỞNG KHU VỰC.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Nghị định số 79/2003/NĐ-CP ngày 07/07/2003 của Chính phủ về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã;
- Căn cứ Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn;
- Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 129/TTr-SNV ngày 02/3/2004,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Trưởng ấp, Trưởng khu vực.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1838/1998/QĐ-UB ngày 04/8/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ về việc ban hành bản Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Trưởng ấp, Trưởng khu vực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, Ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP. CẦN THƠ**  
**CHỦ TỊCH**  
**Võ Thanh Tòng**

**QUY ĐỊNH**

**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỞNG ẤP, TRƯỞNG KHU VỰC**  
*(Ban hành theo Quyết định số /2004/QĐ-UB ngày tháng năm 2004 của Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ)*

Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Trưởng ấp, Trưởng khu vực như sau:

**Chương I:**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Ấp, khu vực (sau đây gọi chung là ấp) không phải là một cấp chính quyền, là nơi thực hiện dân chủ một cách trực tiếp và rộng rãi nhằm giải quyết các công việc trong nội bộ cộng đồng dân cư, bảo đảm đoàn kết, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; xây dựng cuộc sống mới; tương trợ, giúp đỡ nhau trong sản xuất và đời sống; giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp và thuần phong mỹ tục của cộng đồng, nhằm thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ công dân và nhiệm vụ cấp trên giao.

Dưới xã gọi là ấp, dưới phường gọi là khu vực, dưới thị trấn gọi là ấp hoặc khu vực.

**Điều 2.** Ấp chịu sự quản lý trực tiếp của chính quyền xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

**Điều 3.** Trưởng ấp, Trưởng khu vực (sau đây gọi chung là Trưởng ấp) do nhân dân trực tiếp bầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận; là người đại diện cho nhân dân và đại diện cho chính quyền cấp xã để thực hiện một số nhiệm vụ quản lý hành chính tại ấp. Trưởng ấp chịu sự lãnh đạo của Chi bộ ấp hoặc Chi bộ cấp xã (nơi chưa có Chi bộ ấp); chịu sự quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân cấp xã; phối hợp chặt chẽ với Ban Công tác Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và triển khai công tác.

**Điều 4.** Mỗi ấp được bố trí 01 Phó Trưởng ấp giúp việc cho Trưởng ấp. Trưởng hợp ấp có trên 1.500 dân có thể bố trí thêm 01 Phó Trưởng ấp. Phó Trưởng ấp do Trưởng ấp đề nghị (sau khi có sự thống nhất với Ban Công tác Mặt trận Tổ quốc) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét ra Quyết định công nhận.

**Điều 5.** Nhiệm kỳ của Trưởng ấp là hai năm rưỡi (30 tháng). Trong trường hợp thành lập ấp mới hoặc khuyết Trưởng ấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ định Trưởng ấp lâm thời để hoạt động cho đến khi nhân dân bầu được Trưởng ấp mới.

**Điều 6.** Chế độ chính sách đối với Trưởng ấp, Phó Trưởng ấp:

**6.1-** Căn cứ hướng dẫn của Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mức phụ cấp đối với Trưởng ấp, Phó Trưởng ấp.

**6.2-** Được miễn lao động công ích trong thời gian công tác; được cử đi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khi cần thiết, các khoản chi phí cho học tập và bồi dưỡng được thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành.

**6.3-** Khi cán bộ ấp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được khen thưởng; không hoàn thành nhiệm vụ, có vi phạm khuyết điểm, không được nhân dân tín nhiệm thì tùy mức độ sai phạm bị phê bình, cảnh cáo, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi chức hoặc truy cứu trách nhiệm theo pháp luật. Ban Công tác Mặt trận và cử tri đề nghị hội nghị chủ hộ hoặc cử tri đại diện hộ xem xét miễn nhiệm, bãi nhiệm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét quyết định hình thức kỷ luật phê bình, cảnh cáo hoặc cho thôi chức đối với Trưởng ấp, Phó Trưởng ấp.

## **Chương II:**

### **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ẤP**

**Điều 7.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định công nhận các ấp hiện có cho từng xã nhằm ổn định tổ chức và hoạt động của ấp.

Những ấp có diện tích, dân số lớn được xem xét điều chỉnh hoặc thành lập ấp mới. Mỗi ấp đề nghị thành lập mới phải có từ 100 hộ trở lên.

Quy trình và hồ sơ thành lập ấp mới (bao gồm cả việc chia tách, sáp nhập):

**7.1-** Sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có quyết định về chủ trương, Ủy ban nhân dân xã xây dựng phương án thành lập ấp mới, nội dung chủ yếu gồm:

- + Sự cần thiết phải thành lập ấp mới.
- + Tên ấp.
- + Vị trí địa lý của ấp.
- + Dân số (số hộ, số nhân khẩu).
- + Diện tích ấp (đơn vị tính là ha).
- + Kiến nghị.

**7.2-** Lấy ý kiến cử tri trong khu vực thành lập ấp mới về phương án, tổng hợp thành văn bản nêu rõ tổng số cử tri tham dự, số cử tri đồng ý, không đồng ý.

**7.3-** Nếu đa số cử tri đồng ý, Ủy ban nhân dân xã hoàn chỉnh phương án, trình Hội đồng nhân dân xã thông qua (có nghị quyết của Hội đồng nhân dân).

**7.4-** Sau khi có nghị quyết Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thẩm định phương án, hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố gồm:

- + Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã.
- + Phương án thành lập ấp mới.
- + Biên bản lấy ý kiến cử tri.
- + Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.
- + Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- + Tờ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Ủy ban nhân dân thành phố, thông qua Sở Nội vụ .

**7.5-** Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét ra quyết định thành lập ấp mới, trên cơ sở tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện và tờ trình của Giám đốc Sở Nội vụ.

**Điều 8.** Mỗi ấp phải thành lập các Tổ nhân dân tự quản, để giúp cho Trưởng ấp trong việc giữ gìn an ninh trật tự, hòa giải những việc tranh chấp nhỏ trong Tổ; việc thành lập Tổ nhân dân tự quản phải tuân theo Quyết định số 54/2003/QĐ-UB ngày 31/7/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Tổ nhân dân tự quản.

**Điều 9.** Hoạt động của ấp.

**9.1-** Thảo luận và thực hiện các công việc của nội bộ trong ấp về sản xuất, xây dựng các công trình phúc lợi, đoàn kết tương trợ, giúp nhau trong sản xuất và đời sống, những vấn đề về văn hóa- xã hội, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự xã hội phù hợp với pháp luật Nhà nước.

**9.2-** Bầu Trưởng ấp, bỏ phiếu tín nhiệm đối với Trưởng ấp (khi có yêu cầu).

**Điều 10.** Hội nghị ấp được tổ chức ba tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường gồm toàn thể cử tri hoặc chủ hộ do Trưởng ấp phối hợp với Ban công tác Mặt Trận, các tổ chức đoàn thể triệu tập và Trưởng ấp làm chủ trì.

Các hoạt động của ấp được thực hiện thông qua hội nghị ấp. Nghị quyết của hội nghị có giá trị khi có ít nhất quá nửa số người dự họp tán thành và không trái với quy định của pháp luật.

**Điều 11.** Trưởng ấp có nhiệm vụ và quyền hạn:

**11.1-** Triệu tập và chủ trì hội nghị ấp.

**11.2-** Tổ chức thực hiện các quyết định của ấp.

**11.3-** Tổ chức nhân dân thực hiện tốt Quy chế dân chủ.

**11.4-** Tổ chức xây dựng và thực hiện quy ước.

**11.5-** Bảo đảm đoàn kết, giữ gìn trật tự an toàn trong ấp.

**11.6-** Tổ chức thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân xã giao.

**11.7-** Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền xã giải quyết những nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

**11.8-** Trên cơ sở nghị quyết của hội nghị ấp, ký hợp đồng dịch vụ phục vụ sản xuất và xây dựng cơ sở hạ tầng của ấp.

**11.9-** Được Ủy ban nhân dân xã mời dự họp về các vấn đề liên quan. Hàng tháng báo cáo kết quả công tác với Ủy ban nhân dân xã; sáu tháng, cuối năm phải báo cáo công tác và tự phê bình trước hội nghị ấp.

**Điều 12.** Trưởng ấp, Phó Trưởng ấp có sổ ghi chép để theo dõi từng công việc cụ thể như:

- Sổ ghi biên bản các cuộc họp.

- Sổ ghi tài sản của ấp và những công trình của ấp quản lý.
- Sổ theo dõi về các hộ trong ấp thực hiện các nghĩa vụ Nhà nước quy định.

Toàn bộ giấy tờ, sổ sách ghi chép liên quan đến công việc phải bảo quản, giữ gìn. Khi thay đổi người, phải bàn giao đầy đủ cho người mới. Kể cả công việc đang làm chưa xong.

**Điều 13. Tiêu chuẩn của Trưởng ấp:**

- Trưởng ấp phải là người có hộ khẩu và cư trú thường xuyên ở ấp,
- Đủ 21 tuổi trở lên,
- Có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác,
- Đạo đức và tư cách tốt, được nhân dân tín nhiệm,
- Bản thân và gia đình gương mẫu, có năng lực và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các công việc của cộng đồng và cấp trên giao.

**Điều 14. Quy trình bầu Trưởng ấp:**

**14.1-** Toàn thể cử tri hay cử tri đại diện hộ tham gia bầu trực tiếp Trưởng ấp theo hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định ngày tổ chức bầu Trưởng ấp và ra quyết định thành lập Tổ bầu cử. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm bảo đảm kinh phí, chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và giúp đỡ tổ chức hội nghị bầu Trưởng ấp.

**14.2- Giới thiệu nhân sự:**

**14.2.1-** Căn cứ vào tiêu chuẩn Trưởng ấp, sự lãnh đạo của Chi bộ ấp hoặc Chi bộ xã, Ban Công tác Mặt trận ấp phối hợp với các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh trong ấp dự kiến giới thiệu người ra ứng cử, sau đó tổ chức họp cử tri để thảo luận tiêu chuẩn, danh sách giới thiệu của Ban Công tác Mặt trận ấp và những người ứng cử do cử tri giới thiệu hoặc tự ứng cử.

**14.2.2-** Căn cứ vào danh sách ứng cử tại hội nghị cử tri, Trưởng Ban Công tác Mặt trận chủ trì cuộc họp thảo luận thống nhất ấn định danh sách ứng cử viên chính thức. Thành phần cuộc họp gồm đại diện lãnh đạo của tổ chức Đảng, Chi đoàn Thanh niên, các Chi hội Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh. Danh sách để bầu cử Trưởng ấp phải dư ít nhất một người.

**14.3- Tổ bầu cử:**

Tổ bầu cử có không quá 7 thành viên do Trưởng Ban Công tác Mặt trận làm tổ trưởng. Các thành viên khác gồm đại diện của tổ chức Đảng và một số đoàn thể như Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân và Cựu chiến binh của ấp. Tổ bầu cử có nhiệm vụ:

**14.3.1-** Lập và công bố danh sách cử tri tham gia bầu Trưởng ấp.

**14.3.2-** Công bố danh sách ứng cử viên.

**14.3.3-** Tổ chức hội nghị bầu Trưởng ấp.

**14.3.4-** Công bố kết quả bầu cử.

**14.3.5-** Báo cáo kết quả hội nghị bầu Trưởng ấp và nộp các tài liệu bầu cử cho Ủy ban nhân dân xã.

**14.4- Kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử:**

**14.4.1-** Trước khi bỏ phiếu, hội nghị bầu Ban kiểm phiếu do Tổ bầu cử giới thiệu. Ban kiểm phiếu có 03 người.

**14.4.2-** Kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu. Ban kiểm phiếu lập biên bản kết quả bỏ phiếu, bàn giao biên bản và phiếu bầu cho Tổ trưởng Tổ bầu cử.

**14.4.3-** Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố kết quả bầu cho từng người và người trúng cử Trưởng ấp. Người trúng cử Trưởng ấp là người có số phiếu bầu cao nhất và số phiếu hợp lệ trên 50% số cử tri tham gia bầu cử. Kết quả bầu cử chỉ có giá trị khi có ít nhất 50% số cử tri trong danh sách tham gia bỏ phiếu.

**14.5-** Căn cứ biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo kết quả hội nghị bầu Trưởng ấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét ra quyết định công nhận người trúng cử Trưởng ấp. Trưởng ấp chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong trường hợp số cử tri tham gia bỏ phiếu dưới 50% và trong trường hợp vi phạm các quy định về bầu cử Trưởng ấp tại khoản 2, 3, 4 Điều này thì phải tổ chức bầu lại. Ngày tổ chức bầu lại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định. Trường hợp bầu cử lại lần thứ 2 cũng không đạt kết quả, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ định Trưởng ấp lâm thời trong số những người ứng cử chính thức để hoạt động cho đến khi bầu được Trưởng ấp mới.

**14.6-** Kinh phí bầu cử do ngân sách xã cấp.

### **Chương III:**

## **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA KHU VỰC**

**Điều 15.** Việc thành lập Khu vực mới (bao gồm cả việc chia tách, sáp nhập khu vực) do Ủy ban nhân dân phường, thị trấn lập phương án, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp xem xét quyết định. Quy mô khu vực mới phải có từ 70 hộ trở lên.

Hoạt động của khu vực, hội nghị khu vực, tiêu chuẩn và việc bầu cử Trưởng khu vực được thực hiện theo Điều 8, 9, 10, 12, 13, 14 của bản Quy định này.

**Điều 16.** Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng khu vực:

**16.1-** Triệu tập và chủ trì hội nghị khu vực để bàn và tổ chức thực hiện các quyết định của khu vực về giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; tu sửa, xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực và vệ sinh môi trường; xây dựng đời sống văn hóa, đoàn kết giúp đỡ nhau trong đời sống và sản xuất; thực hiện tốt các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân phường, thị trấn giao.

**16.2-** Vận động và tổ chức nhân dân thực hiện tốt Quy chế dân chủ.

**16.3-** Tổ chức và thực hiện tốt quy ước ở khu vực.

**16.4-** Tập hợp ý kiến, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để phản ánh và đề nghị Ủy ban nhân dân phường, thị trấn giải quyết.

**16.5-** Được Ủy ban nhân dân phường, thị trấn mời dự họp về các vấn đề có liên quan. Hàng tháng báo cáo kết quả công tác với Ủy ban nhân dân phường, thị trấn; sáu tháng, cuối năm phải báo cáo công tác và tự kiểm điểm trước hội nghị khu vực.

### **Chương IV:**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 17.** Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2003 của Bộ Nội vụ và những quy định trên, tổ chức triển khai thực hiện đến tận xã, phường, thị trấn trong địa phương mình. Các cơ quan cấp thành phố có liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung có liên quan đúng quy định.

**Điều 18:** Trong quá trình tổ chức thực hiện, tổ chức hội nghị sơ kết, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết./.